

CÔNG TY TNHH TM KT XD AN PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TM KT XD AN PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AN PHAT TM KT XD COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 3703241540

3. Ngày thành lập: 26/08/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

1/46, Đường Bình Hòa 09, Khu phố Bình Đức 1, Phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0908169476

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất các cấu kiện kim loại Chi tiết: Sản xuất, gia công sản phẩm từ kim loại (không hoạt động tại trụ sở)	2511
2.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại (không hoạt động tại trụ sở chính)	2512
3.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại (không hoạt động tại trụ sở chính)	2591
4.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (không hoạt động tại trụ sở chính)	2592
5.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng (không hoạt động tại trụ sở)	2593
6.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn; Sản xuất sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đâu (không hoạt động tại trụ sở chính)	2599
7.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
8.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác (không hoạt động tại trụ sở)	2813
9.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động (không hoạt động tại trụ sở)	2814
10.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp (không hoạt động tại trụ sở)	2816

11.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính) (không hoạt động tại trụ sở)	2817
12.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén (không hoạt động tại trụ sở)	2818
13.	Sản xuất máy thông dụng khác (không hoạt động tại trụ sở)	2819
14.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại (không hoạt động tại trụ sở)	2822
15.	Sản xuất máy luyện kim (không hoạt động tại trụ sở)	2823
16.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng (không hoạt động tại trụ sở)	2824
17.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da (không hoạt động tại trụ sở)	2826
18.	Sản xuất máy chuyên dụng khác (không hoạt động tại trụ sở)	2829
19.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu (không hoạt động tại trụ sở)	3290
20.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
21.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
22.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
23.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
24.	Xây dựng nhà không để ở	4102
25.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
26.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
27.	Xây dựng công trình điện	4221
28.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
29.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
30.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
31.	Xây dựng công trình thủy	4291
32.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
33.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
34.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
35.	Phá dỡ	4311
36.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
37.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
38.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
39.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
40.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

41.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
42.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
43.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp Chi tiết: Bán buôn và xuất nhập khẩu máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
44.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn và xuất nhập khẩu máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn và xuất nhập khẩu máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
45.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép; kim loại khác	4662
46.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn đồ ngũ kim; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
47.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn sản phẩm từ kim loại.	4669
48.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
49.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
50.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
51.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
52.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
53.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
54.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: **VÕ THỊ HỒNG VINH**

Giới tính: *Nữ*

Sinh ngày: **24/12/1991**

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: **051191019370**

Ngày cấp: **12/01/2024**

Nơi cấp: *Cục Cảnh Sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Thôn Điều Hòa, Xã Nghĩa Điền, Huyện Tư Nghĩa, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *1/46, Đường Bình Hòa 09, Khu phố Bình Đức 1, Phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

Thời gian đăng từ ngày 27/08/2024 đến ngày 26/09/2024

* Họ và tên: PHAN MINH TUẤN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 25/09/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 074089009071

Ngày cấp: 10/05/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh Sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 1/46, Đường Bình Hòa 09, Khu phố Bình Đức 1, Phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 1/46, Đường Bình Hòa 09, Khu phố Bình Đức 1, Phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương